

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế thị xã Bình Long có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo dựa theo đúng mẫu Thông Tư 14/2023 TT-BYT từ đó xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hóa chất xét nghiệm phục vụ công tác khám và điều trị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thị xã Bình Long
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS Nguyễn Quân Bình, Khoa Dược, SĐT: 0987 036 954, gmail: khoaduoctybinhlong@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Ghi rõ cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 82, Phan Bội Châu, Phường An Lộc, Thị Xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước.

- Nhận qua gmail: khoaduoctybinhlong@gmail.com (bản excel, scan có dấu đỏ)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10h ngày 15 tháng 12 năm 2023 đến trước 10h ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên, và không đúng mẫu quy định sẽ không được xem xét. (có mẫu báo giá kèm theo).

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế của Trung tâm y tế thị xã Bình Long (có phụ lục danh mục hóa chất đính kèm).

2. Địa điểm giao hàng Trung Tâm Y Tế Thị Xã Bình Long, Số 82, Phan Bội Châu, Phường An Lộc, Thị Xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước.

- Mô tả hàng hóa cụ thể tại mục “Thông Số Kỹ Thuật” của các sản phẩm hàng hóa tại phụ lục đính kèm công văn này.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 72h sau khi hoàn tất các thủ tục mua sắm.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Website của TTYT;
- Phòng KHTH, Phòng TCKT;
- Lưu VT, Khoa Dược.

GIÁM ĐỐC



BS. CKI Trần Ngọc Ấn

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp⁽¹²⁾**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư

sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

UBND THỊ XÃ BÌNH LONG
TRUNG TÂM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

PHỤ LỤC DANH MỤC HÓA CHẤT TƯƠNG THÍCH MÁY HUYẾT HỌC MISPA COUNT PLUS

(Đính kèm Công văn số 169/TTYT-KD ngày 15/12/2023 của Trung tâm Y tế TX Bình Long)

STT	Tên vật tư	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
	Hoá chất tương thích với máy huyết học Mispa Count Plus				
1	Dung dịch pha loãng	- Dung dịch pha loãng tương thích với máy huyết học Mipsa Count Plus - Thành phần: + Boric Acid: 0.3 - 0.5 % + Sodium Chloride: 4.5 - 6.5 % + Sodium Sulphate: 6.0 - 8.0 % + EDTA: 0.1 - 0.2 % + Immidazole: 0.15 - 0.25 % + CWT 3030: 0.001 - 0.003 %	Hộp 1x10L	Lít	180
2	Dung dịch ly giải	- Dung dịch ly giải tương thích với máy huyết học Mispa Count Plus - Thành phần: + Dodecyl Trimethyl Ammonium Chloride: 1.1 % + Dodecyl Trimethyl Ammonium Bromide: 0.6 % + Hexamine: 0.1 % + IPA: 0.07%	Hộp 1x500ml	Ml	9.500

3	Dung dịch rửa	-Dung dịch rửa máy tương thích với máy huyết học Mispa Count Plus đang có sẵn ở Bệnh viện -Thành phần: + Boric Acid: 0.3 % + Sodium Chloride: 4.5 % + Sodium Sulphate: 6.0 % + EDTA: 0.2 % + CWT 3030: 0.005 % + Triton: 0.25 % + Proteolytic Enzyme: 0.05 - 0.1 %	Hộp 1x1000ml	Ml	11.000
4	Dung dịch rửa đậm đặc	-Dung dịch rửa kim hút mẫu, rửa buồng đếm và hệ thống quang, tương thích với máy huyết học Mispa Count Plus -Thành phần: + Surfactant: > 2.0 g/L + Sodium hypochlorite: >75 g/L + Sodium chloride: > 100 g/L	Hộp 4x50ml	Ml	200
5	Máu chuẩn	- Dung dịch máu chuẩn dùng cho máy huyết học	Bộ 3 x 3ml	Ml	18
Tổng khoản: 05 khoản					



